**Ngày soạn:** ……………………………………….

**PPCT: Tiết ……**

**Bài 22:        CƠ CẤU KINH TẾ, TỔNG SẢN PHẨM TRONG NƯỚC**

**VÀ TỔNG THU NHẬP QUỐC GIA**

(Số tiết: ………….)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau bài học này, HS sẽ:

+ Trình bày được khái niệm cơ cấu kinh tế và phân biệt các cơ cấu kinh tế các loại theo ngành, theo thành phần kinh tế, theo lãnh thổ

+ So sánh được một số tiêu chí đánh giá sự phát triển kinh tế: GDP, GNI, GDP/người, GNI/người

+ Phân tích được sơ đồ cơ cấu kinh tế

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: chủ động tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ học tập như khai

thác hình ảnh, video để trả lời câu hỏi. Biết lưu giữ thông tin, chủ động ghi chép lại những

nội dung chính của bài học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tự giác để thảo luận với HS khác về vai trò nguồn lực, đồng thời đánh giá, nhận xét được kết quả học tập của HS khác. Sử dụng ngôn ngữ phù hợp để báo cáo kết quả học tập.

b. Năng lực đặc thù:

- Nhận thức khoa học địa lí:

+ Trình bày được khái niệm cơ cấu kinh tế và phân biệt các cơ cấu kinh tế các loại theo ngành, theo thành phần kinh tế, theo lãnh thổ

+ So sánh được một số tiêu chí đánh giá sự phát triển kinh tế: GDP, GNI, GDP/người, GNI/người

- Tìm hiểu địa lí:

+ Vẽ được biểu đồ và nhận xét, giải thích cơ cấu nền kinh tế

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng: Liên hệ được một số tiêu chí đánh giá sự phát triển kinh tế ở địa phương.

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ, tự giác hoàn thành nhiệm vụ học tập.

- Trách nhiệm: hoàn thành nhiệm vụ học tập bản thân được phân công khi làm việc nhóm, làm bài tập vận dụng.

- Nhận thức được vai trò của bản thân trong việc xây dựng nguồn nhân lực cho đất

nước.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị dạy học**

- Giáo án, 1 số bản đồ, tranh ảnh minh họa

- Phiếu học tập.

**2. Học liệu**

- Bút màu.

- Giấy note

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Hoạt động 1: Mở đầu**

*(Cặp đôi/Nhóm/5 phút)*

**a. Mục tiêu:**

**-** Tạo hứng khởi cho bài học, phát triển năng lực tư duy, giao tiếp, thống kê và khả năng liên kết kiến thức của học sinh.

- Năng lực tự học: HS chủ động tự giác tham gia trò chơi

- Chăm chỉ: Ham học, tích cực học tập.

- Tạo không khí vui vẻ, hào hứng học tập.

**b. Nội dung:**

- Học sinh tham gia trò chơi HIỂU Ý ĐỒNG ĐỘI

**c. Sản phẩm:**

**d. Tổ chức thực hiện**

**- Chuyển giao nhiệm vụ:** GV Chia lớp thành 2 đội lớn, mỗi đội cử 1 cặp đại diện lên thi đấu. Mỗi đội bốc thăm 1 chủ đề, mỗi chủ đề có 5 cụm từ. Trong thời gian 2 phút, 1 bạn sẽ dùng lời để diễn đạt cho đồng đội đoán đúng từ hoặc cụm từ đó. Đội nào đoán được nhiều hơn sẽ chiến thắng.

**- Thực hiện nhiệm vụ:** Các đội lần lượt tham gia trò chơi

**– Báo cáo, thảo luận:**  Cả lớp quan sát, cổ vũ và đánh giá đội thắng cuộc
**– Đánh giá, kết luận:** GV nhận xét câu trả lời của HS, sau đó dẫn dắt vào bài.

**Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**Hoạt động 2.1. Tìm hiểu cơ cấu nền kinh tế**

*(Cá nhân/ khai thác trực quan/ 5 phút)*

**a. Mục tiêu**

+ Phát biểu được khái niệm cơ cấu nền kinh tế.

+ Phân biệt các cơ cấu kinh tế các loại theo ngành, theo thành phần kinh tế, theo lãnh thổ

**b. Nội dung**

* Học sinh đọc mục 1 SGK và hoàn thành nhiệm vụ học tập.
* **c. Sản phẩm**

|  |
| --- |
| **NỘI DUNG** |
| 1. **Nguồn lực**

**1. Khái niệm**Cơ cấu kinh tế là tổng thể các ngành, lĩnh vực, bộ phận kinh tế có quan hệ hữu cơ tương đối ổn định hợp thành    **2. Phân loại****https://lh4.googleusercontent.com/XnkWeYiLFfXKYwfh1KriVCtTRu3RwnVK-a1Rv0cZ_AnCR_eonGI2_RukoWKQW6lXV5vB5XUXnSEN-r--cPQlstYXA7xdmuJXhehixN5t-AsQa3MO1jJRzBTHNMsPiiktx6rzd5tT9DXRfHMCHw** |

**d. Tổ chức thực hiện**

**Nhiệm vụ 1: tìm hiểu khái niệm cơ cấu nền kinh tế ( Cá nhân/ 3 phút)**

**- Chuyển giao nhiệm vụ:** GV yêu cầu HS đọc nội dung mục 1 SGK trả lời câu hỏi: Cơ cấu nền kinh tế là gì?

* **Thực hiện nhiệm vụ:** HS đọc và hoàn thành trong vòng 2 phút
* **Báo cáo, thảo luận:** GV chỉ định học sinh trả lời câu hỏi, các học sinh khác nhận xét, bổ sung.
* **Kết luận, nhận định:** GV tổng hợp kiến thức.

**Nhiệm vụ 2: tìm hiểu phân loại cơ cấu nền kinh tế ( chuyên gia-mảnh ghép/ 15 phút)**

**VÒNG CHUYÊN GIA**

**- Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 2 cụm, mỗi cụm 3 nhóm. Nhiệm vụ chuyên gia như sau:

Nhóm 1: Trình bày thành phần, ý nghĩa của cơ cấu theo ngành kinh tế.

Nhóm 2: Trình bày thành phần, ý nghĩa của cơ cấu theo thành phần kinh tế.

Nhóm 3: Trình bày thành phần, ý nghĩa của cơ cấu theo lãnh thổ kinh tế.

* **Thực hiện nhiệm vụ:** HS đọc và hoàn thành trong vòng 3 phút

**VÒNG MẢNH GHÉP**

**- Chuyển giao nhiệm vụ:** GV hình thành 2 cụm, mỗi cụm 3 nhóm mới ghép từ ccs nhóm chuyên gia. Nhiệm vụ như sau:

Phân biệt cơ cấu kinh tế theo ngành, theo thành phần kinh tế và theo lãnh thổ.

* **Thực hiện nhiệm vụ:** HS chuyên gia trình bày cho nhóm mới, sau đó thảo luận nhóm và viết nội dung lên Ao
* **Báo cáo, thảo luận:** GV chỉ định học sinh trình bày, các học sinh khác nhận xét, bổ sung.
* **Kết luận, nhận định:** GV tổng hợp kiến thức.

**Hoạt động 2.2. Tìm hiểu tổng sản phẩm trong nước và tổng thu nhập quốc gia**

*(thảo luận nhóm/ khai thác trực quan / 10  phút)*

**a. Mục tiêu**

So sánh được một số tiêu chí đánh giá sự phát triển kinh tế: GDP, GNI, GDP/người, GNI/người

**b. Nội dung**

* Học sinh đọc mục 2 SGK và hoàn thành nhiệm vụ học tập
* **c. Sản phẩm**

|  |
| --- |
| **NỘI DUNG** |
| **2. Tổng sản phẩm trong nước và tổng thu nhập quốc gia**+ Tổng sản phẩm trong nước là tổng giá trị của tất cả hàng hóa và dịch vụ cuối cùng được sản xuất ra trong phạm vi lãnh thổ lãnh thổ quốc gia trong một khoảng thời gian+ Tổng thu nhập quốc gia là tổng giá trị của tất cả các sản phẩm và dịch vụ cuối cùng do tất cả công dân của một quốc gia tạo ra trong năm.+ GDP và GNI bình quân tính bằng quy mô GDP và GNI chia cho tổng số dân ở một thời điểm nhất định. Hai chỉ số này để đánh giá mức sống dân cư của một quốc gia |

**d. Tổ chức thực hiện**

**- Chuyển giao nhiệm vụ:** GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, đọc nội dung mục 2 SGK trả lời câu hỏi:

+ So sánh sự khác nhau giữa GDP và GNI?

+ Trong trường hợp nào GDP lớn hơn GNI và trong trường nào thi GDP nhỏ hơn GNI?

* **Thực hiện nhiệm vụ:** HS đọc và hoàn thành trong vòng 5 phút
* **Báo cáo, thảo luận:** GV chỉ định học sinh trả lời câu hỏi, các học sinh khác nhận xét, bổ sung.
* **Kết luận, nhận định:** GV tổng hợp kiến thức.

**Hoạt động 3: Luyện tập**

*(Cá nhân/ động não/5 phút)*

**a. Mục tiêu**

- HS củng cố lại kiến thức bài học.

- Năng lực tự học: HS chủ động tham gia  hoạt động học tập

- Chăm chỉ: Ham học, tích cực học tập.

**b. Nội dung**

Hs dựa vào bảng số liệu Vẽ biểu đồ , nhận xét và giải thích cơ cấu GDP phân theo ngành của nước ta năm 2019

**c. Sản phẩm**

****

**NHẬN XÉT:**

* Cơ cấu GDP phân theo ngành kinh tế của nước ta 2019:

+ Tỉ trọng Nông-lâm-ngư nghiệp nhỏ nhất

+ Tỉ trọng công nghiệp- xây dựng khá cao

+ Tỉ trọng dịch vụ cao nhất

**GIẢI THÍCH:**

+ Việt Nam thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa

**d. Tổ chức thực hiện:**

**- Chuyển giao nhiệm vụ:** GV cho Bảng số liệu sau

**CƠ CẤU GDP PHÂN THEO NGÀNH KINH TẾ NƯỚC TA, NĂM 2019**    (Đơn vị: %)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Ngành | Nông-lâm và thủy sản | Công nghiệp xây dựng | Dịch vụ |
| Tỉ trọng | 15,5 | 38,3 | 46,2 |

a. Vẽ biểu đồ thể hiện cơ cấu GDP theo ngành của nước ta , năm 2019

b. Nhận xét và giải thích .

* **Thực hiện nhiệm vụ:** cả lớp  hoàn thành nhiệm vụ trong vòng 5 phút. GV gọi 1 bạn lên bảng làm bài
* **Báo cáo, thảo luận:** GV cho Hs khác nhận xét, bổ sung bài trên bảng của bạn.
* **Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả, tuyên dương các HS làm việc tích cực.

**Hoạt động 4: Vận dụng (3 phút)**

**a. Mục tiêu**

- Năng lực tự học: HS chủ động tự giác học tập ngoài giờ học.

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để đề xuất các giải pháp khai thác nguồn lực tự

nhiên tại địa phương

**b. Nội dung:** HS nhận nhiệm vụ

**c. Sản phẩm:**

**d. Tổ chức thực hiện:**

- **Chuyển giao nhiệm vụ**: Tìm hiểu và cho biết GDP và GDP bình quân đầu người của nước ta những năm gần đây nhất

- **Thực hiện nhiệm vụ:** HS lắng nghe, ghi lại và hoàn thành nhiệm vụ sau buổi

học.

* **Báo cáo, thảo luận:** HS tiến hành làm bài tập ở nhà vào vở.
* **Kết luận, nhận định:** GV nhận xét đánh giá quá trình học tập của HS.